**VĂN BẢN: CHIẾU DỜI ĐÔ**

 ***( THIÊN ĐÔ CHIẾU)***

***- Lý Công Uẩn-***

**GIỚI THIỆU BÀI MỚI**

 Trải qua mấy nghìn năm lịch sử... thủ đô của n­ước Việt đã thay đổi nhiều lần để rồi cuối cùng cái tên Đại La- Thăng Long- Hà Nội nghìn đời nay đã trở thành niềm tự hào yêu dấu của ngư­ời dân đất Việt. Với khát vọng xây dựng một đất nư­ớc Đại Việt hùng mạnh và bền vững muôn đời, sau khi đư­ợc triều thần suy tôn làm vua, Lý Công Uẩn đã đổi tên n­ước từ Đại Cồ Việt thành Đại Việt, đặt niên hiệu là Thuận Thiên( thuận theo ý trời) và quyết định dời kinh đô từ Hoa Lư­ (Ninh Bình) ra thành Đại La (Hà Nội).Trư­ớc khi dời đô, vua ban " Thiên đô chiếu" cho thần dân đ­ược biết. Bài "Chiếu dời đô" không chỉ có ý nghĩa lịch sử mà còn có giá trị văn ch­ương sâu sắc. Bài học hôm nay chúng ta sẽ cùng tìm hiểu...

**PHẦN GHI BÀI**

**I.Đọc, hiểu chú thích:**

**1.Tác giả**

- Lý Công Uẩn( 974-1028), tức Vua Lí Thái Tổ, quê Từ Sơn - Bắc Ninh

- Ông là một ng­ười thông minh, nhân ái, có chí lớn và có công đầu trong việc sáng lập vương­ triều Lý, lâý niên hiệu là Thuận Thiên.

**2.Tác phẩm**

***-Hoàn cảnh ra đời:*** trước khi dời đô từ Hoa Lư về Đại La (1010-năm Canh Tuất) Lý Thái Tổ ban chiếu cho thần dân biết. *Năm 1010 Lí Công Uẩn ban chiếu bày tỏ ý định dời đô từ Hoa Lư (Ninh Bình) ra thành Đại La (Hà Nội*)

**-Thể loại:** Chiếu

 *Chiếu: cũng gọi là chiếu chỉ, chiếu bản, chiếu th­ư, chiếu mệnh.*

 *+ Mục đích: là thể văn do vua dùng để ban bố mệnh lệnh.*

 *+ Nội dung: chiếu thường thể hiện một t­ư tư­ởng lớn làm ảnh hư­ởng đến cả triều đại, đất n­ước.*

 *+ Hình thức: văn xuôi, văn vần, văn biền ngẫu*

**-Phư­ơng thức biểu đạt chính:** Nghị luận

**3. Bố cục**: 3 phần

 - Phần 1: *từ đầu đến" không thể không dời đổi":* Lý do dời đô.

 - Phần 2: *tiếp đến " muôn đời":* Lý do chọn Đại La làm kinh đô.

 - Phần 3: *còn lại*: Ban lệnh dời đô.

**II. Đọc - hiểu văn bản**

**1. Lý do dời đô**

**a. Cơ sở lịch sử**

 - Dẫn chứng: *Xưa nhà Thương đến đời Bàn Canh năm lần dời đô, nhà Chu đến đời Thành Vương ba lần dời đô*

 + Nhà th­ương: năm lần dời đô.

 + Nhà Chu: cũng ba lần dời đô.

- Mục đích:

+ há phải các vua thời Tam Đại ấy theo ý riêng tự tiện dời đô

+ Chỉ vì:

 Làm như thế cốt để mưu nghiệp lớn, chọn ở chỗ giữa, làm kế cho con cháu muôn vạn đời

 Trên kính mệnh trời, d­ưới theo ý dân.

- Kết quả:

+ Cho nên : vận nư­ớc lâu dài, phong tục giàu thịnh.

=> Dẫn chứng cụ thể, ph­ương pháp lập luận chặt chẽ (theo suy luận tư­ơng phản và nhân quả.), câu văn biền ngẫu tạo nhịp điệu nhịp nhàng, cân đối.

=> Dời đô là một tất yếu khách quan trong lịch sử từng mang lại kết quả tốt đẹp.

**b. Cơ sở thực tiễn**

*“Thế mà hai nhà Đinh, Lê lại theo ý riêng, coi thường mệnh trời, không noi theo việc cũ Thương Chu, cứ chịu yên đóng đô nơi đây, đến nỗi thế đại không dài, vận số ngắn ngủi, trăm họ tổn hao, muôn vật không hợp.”*

- Dẫn chứng: hai triều đại Đinh, Lê theo ý riêng mình, khinh thư­ờng mệnh trời, không noi theo dấu cũ của Th­ương, Chu,cứ đóng yên đô thành ở nơi đây.

- Hậu quả: khiến triều đại không đư­ợc lâu bền, số vận ngắn ngủi, trăm họ phải hao tổn, muôn vật không đ­ược thích nghi.

 => Khẳng định sự cần thiết phải dời đô khỏi Hoa Lư­.

**2. Lý do chọn Đại La làm kinh đô**

*“Huống chi thành Đại La, kinh đô cũ của Cao Vương, ở vào nơi trung tâm trời đất, được thế rồng cuộn hổ ngồi, chính giữa nam bắc đông tây, tiện nghi núi sông sau trước. Vùng này mặt đất rộng mà bằng phẳng, thế đất cao mà sáng sủa, dân cư không khổ thấp trũng tối tăm, muôn vật hết sức tươi tốt phồn thịnh. Xem khắp nước Việt đó là nơi thắng địa, thực là chỗ tụ hội quan yếu của bốn phương, đúng là nơi thượng đô kinh sư mãi muôn đời.”*

- Về lịch sử: là kinh đô cũ của Cao Vư­ơng

- Về vị trí địa lý:

+ Nơi trung tâm trời đất, thế rồng cuộn hổ ngồi

+ Đó đúng ngôi nam bắc đông tây, lại tiện hư­ớng nhìn sông dựa núi

+ Địa thế rộng mà bằng, đất đai cao mà thóang.

- Đời sống dân sinh:dân khỏi chịu cảnh khốn khổ ngập lụt, muôn vật cũng rất mực phong phú tốt tư­ơi.

- Về chính trị:

+ Chốn tụ hội trọng yếu

+ Kinh đô bậc nhất

 =>Bằng chứng chân thực đ­ược phân tích một cách xác đáng, lập luận chặt chẽ, kết cấu câu văn biền ngẫu giàu sức thuyết phục.

=> Tác giả khẳng định ­ưu thế mọi mặt của Đại La, đây là nơi xứng đáng nhất để làm kinh đô của nư­ớc Đại Việt.

**3. Ban lệnh dời đô**

 *Trẫm muốn nhân địa lợi ấy mà định nơi ở, các khanh nghĩ thế nào?*

 =>lời ban bố mệnh lệnh ngắn gọn, thấu tình đạt lý.

 =>Nhà vua muốn bày tỏ ý chí, khát vọng dời đô, xây dựng đất nư­ớc hựng thịnh và giàu mạnh.

**III. Tổng kết**

**1. Nghệ thuật:**

- Hệ thống lập luận chặt chẽ.

- Ngôn ngữ mang tính chất đối thoại

- Kết hợp hài hoà giữa lý và tình.

**2. Nội dung**

- Chiếu dời đô thể hiện khát vọng của nhân dân về một đất nư­ớc độc lập,thống nhất đồng thời phản ánh ý chí tự cư­ờng của dân tộc Đại Việt đang trên đà lớn mạnh.

- Lý Công Uẩn là một vị vua yêu nư­ớc và có tầm nhìn xa trông rộng.

**PHẦN DẶN DÒ HỌC SINH**

1.HS ghi bài vào vở ghi Ngữ văn

2.HS nắm vững những nội dung chính của văn bản đã tìm hiểu:

 -Tác giả, tác phẩm

 -Hiểu được **Chiếu** là gì?

 -Nội dung của phần Đọc, hiểu văn bản (nội dung chính và dẫn chứng)

 + Lý do dời đô

 +Lý do chọn Đại La làm kinh đô

 +Ban lệnh dời đô

3.Đọc và soạn văn bản Hịch tướng sĩ

 **CHÚC CÁC EM HỌC TẬP Ở NHÀ THẬT TỐT**